|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤQUỐC HỘI**ĐOÀN GIÁM SÁT** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2023* |

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Về kế hoạch chi tiết và Đề cương các báo cáo giám sát chuyên đề**

***“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn***

***giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”***

Thực hiện Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08/6/2023 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024, Nghị quyết số 833/NQ-UBTVQH15 ngày 27/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024, Nghị quyết số 838/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”*.

 Đoàn giám sát báo cáo tóm tắt kết quả xây dựng dự thảo Kế hoạch chi tiết, các Đề cương báo cáo như sau:

**I. Về kế hoạch chi tiết**

**1. Mục đích**

a) Đánh giá khách quan, toàn diện trách nhiệm của Chính phủ trong việc chỉ đạo, phân công các Bộ, ngành, địa phương thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023; công tác xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân (khách quan, chủ quan) của tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện và sự phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

b) Làm rõ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và ý thức chấp hành pháp luật của các cấp, các ngành thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT. Rút ra bài học kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT;

c) Phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền khắc phục tồn tại, hạn chế; điều chỉnh, xử lý những vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề xuất giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác bảo đảm TTATGT giai đoạn tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

a) Thực hiện đúng quy định Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành Quy chế Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội; Nghị quyết số 838/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát.

b) Chủ động trong tổ chức thực hiện, tránh chồng chéo; hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, hiệu quả và bảo đảm mục đích, yêu cầu đã đề ra trong kế hoạch giám sát. Thành viên Đoàn giám sát bám sát tiến độ, nội dung công việc đã quy định trong Kế hoạch chi tiết này để triển khai thực hiện.

c) Tham khảo kết quả giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thực hiện; báo cáo tổng kết của Chính phủ về các lĩnh vực có liên quan trong hồ sơ dự án Luật Đường bộ và dự án Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; báo cáo của các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông.

**3. Nội dung giám sát**

3.1. Việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm TTATGT và các hoạt động liên quan đến bảo đảm TTATGT (trọng tâm là các quy định về bảo đảm TTATGT, các chính sách đầu tư cho giao thông, Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt, Luật Đường thủy nội địa, Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan).

3.2. Việc ban hành và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT; rà soát các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT, trọng tâm là các văn bản dưới Luật của Chính phủ và các bộ ngành; những kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

3.3. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, phối hợp và tổ chức thực hiện của Chính phủ, các Bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân về bảo đảm TTATGT; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; tình hình vi phạm, **c**ông tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo đảm TTATGT; công tác phối hợp giữa các Bộ, địa phương trong bảo đảm TTATGT; hoạt động hợp tác quốc tế về bảo đảm TTATGT; nguồn lực ngân sách bảo đảm TTATGT; **trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan.**

3.4. Xem xét, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; tập trung làm rõ những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân của hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc và đề xuất những giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT trong thời gian tới.

**4. Đối tượng giám sát**

- Chính phủ;

- Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; trong đó trọng điểm là Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải (Cục Cảnh sát giao thông, Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không dân dụng Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam), Bộ Quốc phòng và Bộ Tư pháp;

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có 12 địa phương Đoàn công tác đến làm việc, gồm: Thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, Bắc Ninh, Hải Dương, Thanh Hóa, Thừa Thiên-Huế, thành phố Đà Nẵng, Đắc Lắc, Khánh Hòa, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ;

- Khảo sát tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan: Tổng Công ty hàng không Việt Nam, Tổng Công ty Cảng Việt Nam, Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam, Hãng hàng không Vietjet Air, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Xí nghiệp xe buýt Hà Nội, Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Điều hành đèn tín hiệu giao thông và Vận tải công cộng thành phố Đà Nẵng; một số doanh nghiệp đường thủy nội địa, hàng hải; một số hãng taxi; một số trường giáo dục phổ thông (trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn giám sát có thể bổ sung một số đơn vị, doanh nghiệp, Tổng công ty).

**5. Phạm vi giám sát**

- Về không gian: Giám sát đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT trên phạm vi cả nước.

- Về thời gian:

+ Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ: Từ ngày 01/01/2009 đến hết ngày 31/12/2023;

+ Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt: Từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023;

+ Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa: Từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023;

+ Về bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không dân dụng: Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2023;

+ Về lĩnh vực an toàn hàng hải, an ninh hàng hải: Từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023.

**6. Tiến độ triển khai các hoạt động giám sát**

6.1. Xây dựng Kế hoạch chi tiết và các Đề cương báo cáo, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến (dự kiến tháng **9/2023**) và phát hành văn bản yêu cầu các cơ quan chịu sự giám sát báo cáo theo Đề cương đã được duyệt (dự kiến trước ngày **20/10/2023**).

6.2. Các đối tượng chịu sự giám sát gửi báo cáo về Đoàn giám sát: - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan xây dựng báo cáo theo đề cương và gửi đến Đoàn giám sát trước ngày **29/02/2024**. Chính phủ xây dựng báo cáo theo đề cương và gửi đến Đoàn giám sát trước ngày **29/3/2024**. Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức giám sát tại địa phương, xây dựng báo cáo kết quả giám sát theo đề cương và gửi đến Đoàn giám sát trước ngày **29/3/2024**.

6.3. Tổ chức các phiên họp của Đoàn giám sát: Căn cứ vào tiến độ thực hiện, Đoàn giám sát tổ chức các phiên họp để triển khai nội dung công việc, bao gồm: Phiên họp thứ nhất vào **ngày 05/9/2023**; Phiên họp thứ hai, dự kiến **trước ngày 23/9/2023**; Phiên họp thứ ba, dự kiến **trước ngày 15/5/2024**; Phiên họp thứ tư, dự kiến **trước ngày 10/7/2024**; Phiên họp thứ năm, dự kiến **trước ngày 10/8/2024**.

6.4. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, phiên giải trình, ý kiến chuyên gia, các nhà khoa học, các tổ chức trong và ngoài nước về các nội dung giám sát: sẽ có kế hoạch chi tiết cho từng hội nghị. Thời gian: Dự kiến **từ tháng 11/2023 đến 7/2024**.

6.5. Tổ chức giám sát tại địa phương: Đoàn giám sát tổ chức 03 Đoàn công tác đến giám sát trực tiếp tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thời gian: Dự kiến **từ tháng 3/2024 đến 20/5/2024 và nửa cuối tháng 6, đầu tháng 7/2024**.

6.6. Làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan: Thời gian: Dự kiến **từ tháng 3/2024 đến 20/5/2024 và nửa cuối tháng 6/2024 đến đầu tháng 8/2024**.

6.7. Thành lập các Tổ công tác để làm việc tại các Bộ, ngành, địa phương (các sở, ban, ngành), khảo sát tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trước khi Đoàn công tác đến giám sát.

6.8. Xem xét báo cáo của các đối tượng giám sát; xây dựng Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề: Xem xét báo cáo của các đối tượng giám sát **(trong tháng 3/2024)**; Tập hợp, tổng hợp, phân tích kết quả giám sát **(từ tháng 3 đến tháng 4/2024)**; Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ; tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ **(từ tháng 4 đến 15/5/2024)**; Hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát; dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề tại **Phiên họp tháng 9/2024**; Hoàn thiện Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại **Phiên họp tháng 10/2024**; Gửi các vị đại biểu Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát, Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi khai mạc **Kỳ họp thứ 8** của Quốc hội.

**II. Về các đề cương báo cáo**

Căn cứ nội dung chuyên đề giám sát và chức năng, nhiệm vụ của các đối tượng chịu sự giám sát, Đoàn giám sát đã chỉ đạo xây dựng dự thảo Đề cương báo cáo của các chủ thế sau đây:

1. Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát;

2. Đề cương báo cáo của Chính phủ;

3. Đề cương báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

4. Đề cương báo cáo của Bộ Giao thông vận tải;

5. Đề cương báo cáo của Bộ Công an;

6. Đề cương báo cáo của Bộ Quốc phòng;

7. Đề cương báo cáo của Bộ Y tế;

8. Đề cương báo cáo của Bộ Tài chính;

9. Đề cương báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông;

10. Đề cương báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

11. Đề cương báo cáo của Bộ Tư pháp;

12. Đề cương báo cáo của Bộ Xây dựng;

13. Đề cương báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

14. Đề cương báo cáo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

Trên đây là báo cáo tóm tắt Kế hoạch chi tiết và các Đề cương báo cáo giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”*. Xin trân trọng báo cáo và rất mong nhận được sự tham gia, đóng góp ý kiến của các đồng chí thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội để tiếp tục hoàn thiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐOÀN GIÁM SÁT** |